HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23/2024/NQ-HĐND	*Bình Dương, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Quy định đối tượng, mức quà tặng nhân dịp Tết Nguyên đán và kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 hàng năm cho các đối tượng, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Xét Tờ trình số 6508/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh quy định đối tượng, mức quà tặng nhân dịp Tết Nguyên đán và kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 hàng năm cho các đối tượng, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Dương;Báo cáo thẩm tra số 123/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định đối tượng, mức quà tặng nhân dịp Tết nguyên đán và kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 hàng năm cho các đối tượng, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Dương

(Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Kinh phí thực hiện Nghị quyết được đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

CHỦ TỊCH
Đã ký: Nguyễn Văn Lộc

Phụ lục

ĐỐI TƯỢNG, MỨC QUÀ TẶNG NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN VÀ KỶ NIỆM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ 27/7 HÀNG NĂM CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số23/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)

Số TT	Nội dung	Mức quà tặng
A	**NHÓM ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ MỨC QUÀ TẶNG NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN HÀNG NĂM**	
I	**Các đối tượng theo: Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ**	
1	Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.	10.000.000 đồng/định suất
2	Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.	7.000.000 đồng/định suất
3	Gia đình có 02 liệt sĩ, 03 liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.	3.000.000 đồng/định suất
4	Gia đình có 01 liệt sĩ; gia đình liệt sĩ anh hùng (*liệt sĩ được truy tặng liệt sĩ anh hùng*); cán bộ tiền khởi nghĩa; gia đình liệt sĩ (*thân nhân liệt sĩ sống cô đơn*) hưởng trợ cấp ưu đãi tuất nuôi dưỡng hàng tháng.	2.500.000 đồng/định suất
5	Thương binh hạng 1/4, 2/4; người thờ cúng Anh hùng Lực lượng vũ trang từ trần; người hưởng tuất từ trần hàng tháng đối với thân nhân của: lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên từ trần; gia đình có công cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng, bao gồm cả gia đình có công cách mạng hưởng mất người nuôi dưỡng; người thờ cúng mẹ Việt Nam anh hùng.	2.000.000 đồng/định suất
6	Thương binh hạng 3/4, 4/4 (*bao gồm Thương binh đang hưởng mất sức lao động*).	1.800.000 đồng/định suất
7	Bệnh binh hạng 1/3, 2/3.	1.700.000 đồng/định suất
8	a)Bệnh binh hạng 3/3; đại diện thân nhân hoặc thân nhân duy nhất đang thờ cúng liệt sĩ (*thân nhân thờ cúng liệt sĩ*); người đang thờ cúng liệt sĩ theo quy định (*trường hợp liệt sĩ không*	1.500.000 đồng/định suất

	còn thân nhân); người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế là người tham gia kháng chiến và được Nhà nước khen tặng Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng hưởng trợ cấp ưu đãi 01 lần (*không hưu trí*); người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. b) Thanh niên xung phong hưởng trợ cấp một lần. c) Đối tượng hưởng trợ cấp một lần ngoài ra không hưởng chế độ nào khác theo các Quyết định: d) Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước. đ) Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương. e) Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội, đã phục viên, xuất ngũ về địa phương. g) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng (*gia đình đặc biệt khó khăn do Hội nạn nhân chất độc da Cam/Dioxin tỉnh đề nghị*).	
9	a) Người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp một lần (*được Nhà nước khen tặng Huy chương Kháng chiến*). b) Thanh niên xung phong hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. c) Đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: d) Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ. đ) Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ. e) Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ	1.300.000 đồng/định suất

	quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.	
10	- Đối tượng hưởng trợ cấp một lần ngoài ra không hưởng chế độ nào khác theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ. - Đối tượng hưởng trợ cấp một lần ngoài ra không hưởng chế độ nào khác theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.	1.000.000 đồng/định suất
11	Quà tặng của lãnh đạo Tỉnh đến thăm tại gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu bị bệnh tật, ốm đau, khó khăn.	3.500.000 đồng/định suất (gồm: 01 phần quà tặng trị giá 1.000.000 đồng và tiền mặt 2.500.000 đồng).
II	**Người hưởng chế độ hưu trí; Người hưởng trợ cấp cán bộ xã, phường; Người hưởng mất sức lao động; Người bị tai nạn lao động; Người hưởng trợ cấp tuất hàng tháng; Người hưởng chế độ trợ cấp theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg và Quyết định số 613/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ do ngành Bảo hiểm xã hội tỉnh quản lý**	
1	Người hưởng chế độ hưu trí hàng tháng; người hưởng trợ cấp cán bộ xã, phường.	1.800.000 đồng/định suất
2	a) Người hưởng mất sức lao động hàng tháng. b) Người hưởng chế độ theo các Quyết định: Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng và Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động. c) Người bị tai nạn lao động. d) Người hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.	1.300.000 đồng/định suất
III	**Hộ nghèo, Hộ mới thoát nghèo (trong năm); Đối tượng đang hưởng bảo trợ xã hội hàng tháng tại cộng đồng**	
1	Hộ nghèo, Hộ mới thoát nghèo (trong năm).	1.500.000 đồng/hộ

2	Đối tượng đang hưởng bảo trợ xã hội hàng tháng tại cộng đồng.	700.000 đồng/người
IV	**Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo Luật Trẻ em**	1.000.000 đồng/trẻ em
V	**Người lao động xa quê, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn**	1.000.000 đồng/người
VI	**Các đơn vị, Trung tâm, Trại, Trạm xã hội, Hội quần chúng (25 đơn vị/cơ sở)**	
1	1. Ban Quản lý nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Bình Dương. 2. Hội Người cao tuổi tỉnh Bình Dương. 3. Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh Bình Dương. 4. Hội Nạn nhân chất độc da Cam/Dioxin tỉnh Bình Dương. 5. Hội Bảo trợ người khuyết tật, trẻ mồ côi, bệnh nhân nghèo tỉnh Bình Dương. 6. Câu Lạc bộ hưu trí tỉnh Bình Dương. 7. Hội người mù tỉnh Bình Dương. 8. Cơ sở Bảo trợ Từ Tâm Nhân Ái. 9. Cơ sở Bảo trợ xã hội nuôi dưỡng Trẻ mồ côi và Khuyết tật Hướng Dương. 10. Cơ sở Bảo trợ xã hội Nhà tình thương Giáo xứ Búng. 11. Trung tâm nuôi dưỡng Trẻ mồ côi và Người cao tuổi cô đơn Bồ Đề. 12. Cơ sở Bảo trợ xã hội Ngọc Quý. 13. Cơ sở Bảo trợ xã hội Thiện Tâm Viên Đức. 14. Mái ấm nuôi dạy cô nhi Phổ Hiền. 15. Mái ấm Từ Tâm. 16. Trung tâm Chăm sóc người cao tuổi Hoa sen Nhật Bản. 17. Cơ sở Bảo trợ xã hội Mái ấm Thiên Thần. 18. Trung tâm nuôi dạy trẻ em khuyết tật Lam Anh. 19. Trại Cai nghiện Bố Lá (Thành phố Hồ Chí Minh). 20. Trường Giáo dục đào tạo và Giải quyết việc làm số 3 (Thành phố Hồ Chí Minh). 21.Trung tâm Giáo dục Trẻ khuyết tật Thuận An (Thành phố Hồ Chí Minh). 22. Trung tâm Phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).	10.000.000 đồng/cơ sở

	23. Trại giam An Phước (Bộ Công an). 24. Khu điều trị phong Bến Sắn. 25. Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh Bình Dương, trong đó: (Cơ sở 1: Cơ sở nuôi dưỡng trẻ mồ côi và Cơ sở 3: Cơ sở tiếp nhận người lang thang).	
2	Trung tâm Nhân đạo Quê Hương	15.000.000 đồng/cơ sở
3	1. Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương. 2. Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh Bình Dương (Cơ sở 02: Cơ sở nuôi dưỡng người già cô đơn). 3. Trung tâm Tâm thần Tân Định (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Thành phố Hồ Chí Minh). 4. Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Thành phố Hồ Chí Minh).	20.000.000 đồng/cơ sở
B	**NHÓM ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ MỨC QUÀ TẶNG NHÂN KỶ NIỆM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ 27/7 ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**	
1	Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.	3.000.000 đồng/định suất
2	Cán bộ tiền khởi nghĩa đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.	2.000.000 đồng/định suất
3	Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; Người thờ cúng Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân đã từ trần.	1.500.000 đồng/định suất
4	Gia đình liệt sĩ hưởng trợ cấp mất người nuôi dưỡng; người có công cách mạng (được tặng thưởng Huân chương kháng chiến) hưởng trợ cấp mất người nuôi dưỡng; gia đình liệt sĩ anh hùng; gia đình có 02 liệt sĩ, 03 liệt sĩ trở lên; thương binh hạng 1/4, 2/4; bệnh binh hạng 1/3, 2/3.	1.000.000 đồng/định suất
5	Thương binh hạng 3/4, 4/4 *(bao gồm Thương binh đang hưởng mất sức lao động*); bệnh binh hạng 3/3; đại diện thân nhân hoặc thân nhân duy nhất đang thờ cúng liệt sĩ (*thân nhân thờ cúng liệt sĩ*); người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ Quốc tế bị địch bắt tù, đày đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế là người tham gia kháng chiến và được Nhà nước khen tặng Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương	900.000 đồng/định suất

	Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng hưởng trợ cấp ưu đãi 01 lần.	
6	Gia đình có một liệt sĩ đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; người có công giúp đỡ cách mạng (được tặng thưởng Huân chương kháng chiến) đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp một lần; người thờ cúng Mẹ Việt Nam anh hùng; người đang thờ cúng liệt sĩ theo quy định (*trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân*); con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; người hưởng tuất từ trần hàng tháng đối với thân nhân của: lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên từ trần.	800.000 đồng/định suất
7	Quà tặng của lãnh đạo tỉnh đến thăm tại gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu bị bệnh tật, ốm đau, khó khăn.	3.500.000 đồng/định suất (gồm: 01 phần quà tặng trị giá 1.000.000 đồng và tiền mặt 2.500.000 đồng)
8	Quà tặng của lãnh đạo tỉnh thăm, tặng trực tiếp cho người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ đang điều trị bệnh nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.	3.500.000 đồng/người